TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T
THÀNH PHỐ H

Bản án số: 108/2020/HS-ST
Ngày: 25 – 8 – 2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN T, THÀNH PHỐ H

- Thành phần hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa Pên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Quyên

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Nhung

2. Ông Hồ Lê Hưng

Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy – Thư ký Tòa án nhân dân quận T, Thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận T, Thành phố H tham gia Pên tòa: Ông Nguyễn Văn Tùng – Kiểm sát Vên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận T xét sử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 104/2020/TLST-HS ngày 29 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Hải L; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 11/11/1998, tại Thành phố H; Thường trú: 378/6 DBT, Phường A, Quận B, Thành phố H; Chỗ ở: Không có nơi cư trú rõ ràng; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Quốc tịch: Vệt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Hải L và bà Lê Thị H; Vợ: Nguyễn Phương U; Có 01 con, sinh năm: 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 19/5/2020; Bị cáo có mặt tại Pên tòa.

Bị hại: Bà Nguyễn Thị Hà V; sinh năm: 1993; Ngụ tại: AN, HM, HNh, BĐ; Tạm trú: 466/13/3 TKTQ, phường SK, quận T, Thành phố H (xin vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/5/2020, Lê hải L điều khiển xe gắn máy hiệu Honda Vsion, màu đen, biển số ..... chạy ngang qua phòng trọ số 01 nhà số 466/13/3 TKTQ, phường SK, quận T, Thành phố H thì thấy phòng khóa bằng 02 ổ khóa ngoài; do không có tiền tiêu xài nên L nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. L xuống xe, lấy 01 cây tuốc-nơ-vích có đầu dẹp bằng kim loại để trong túi đeo trước ngực màu xám, rồi dùng tay phải cầm cây tuốc-nơ-vích phá hư 02 ổ khóa, mở cửa. Vào bên trong phòng trọ, L lén lúc dùng tay phải lấy trộm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S, màu

vàng để dưới đất, gần tấm nệm sát góc tường và 01 ba lô bên trong có 01 máy tính xách tay hiệu Lenovo, màu xám đen và 01 dây sạc máy tính xách tay hiệu Toshiba để trên thùng xốp đặt sát vách tường trong ba lô và đi ra ngoài lên xe chạy về nhà tại số 23/39/30/6 TQB, Phường C, Quận B, Thành phố H. Sau đó, L cất giấu số tài sản trên dưới gầm giường trong nhà.

Đến ngày 10/5/2020, bà Nguyễn Phương U là vợ của L nhìn thấy trên mạng xã hội Facebook có đăng 01 Vdeo clip 01 thanh niên điều khiển xe gắn máy hiệu Vsion, màu đen, biển số ..... trộm cắp tài sản tại nhà số 466/13/3 TKTQ, phường SK, quận T, Thành phố H nên bà Uyên có hỏi L thị L thừa nhận có trộm cắp tài sản tại địa chỉ trên. Sau đó, bà Uyên báo cho bà Lê Thị Hoa là mẹ ruột của L, yêu cầu L phải trả số tiền trên cho bị hại là bà Nguyễn Thị Hà V, L đồng ý đem số tài sản trên trả lại cho bị hại và lên Công an phường SK đầu thú

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 840/KL-HĐĐGTS-TTHS ngày 13/5/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Ủy ban nhân dân quận T kết luận như sau: 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, 32 GB, đã qua sử dụng, trị giá 2.500.000 đồng; 01 (một) máy tính xách tay hiệu Lenovo 3000-Y400 màu xám đen đã qua sử dụng có giá là 2.000.000 đồng; 01 (một) dây sạc hiệu Toshiba, 01 (một) ba lô màu đen có Vền trắng kích thước 30 cm x 50 cm có lô gô in dòng chữ EURN không rõ model, chất liệu và nhãn hiệu nên không có cơ sở xác định trị giá của tài sản.

Vật chứng thu giữ (Theo Pếu nhập kho vật chứng số 158/PNK ngày 30/6/2020) gồm:

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, 32 GB; 01 (một) Laptop hiệu Lenovo 3000-Y400 màu xám đen; 01 (một) dây sạc hiệu Toshiba, 01 (một) ba lô màu đen có Vền trắng kích thước 30 cm x 50 cm có lô gô in dòng chữ EURN. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Hạ V, bà V đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

- 01 (một) xe gắn máy hiệu honda Vsion màu đen, biển số ....., số máy JFGGE-0627069, số khung RLHJF5813GY627042 Lê Hải L sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản vào ngày 08/5/2020. Qua xác minh xe gắn máy trên do bà Phạm Thụy An P (thường trú: 290A/58 DBT Phường 01, Quận B, Thành phố H) đứng tên chủ sở hữu. Chị P khai nhận đã cho L mượn làm phương tiện đi làm, Vệc L sử dụng xe trên để trộm cắp tài sản bà P hoàn toàn không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận T đã trao trả tài sản trên cho bà P.

- 01 mũ bảo hiểm màu cam – xanh dương có lô gô AHAMOVE; 01 áo thun dài tay màu cam – xanh dương có lô gôAHAMOVE và dòng chữ "Đỉnh cao giao hàng; 01 quần dài màu xám; 01 đôi dép cao sư màu đen.

Tại bản Cáo trạng số 103/CT-VKSQTP ngày 27/7/2020 của Vện kiểm sát nhân quận T đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân quận T để xét xử bị cáo Lê Hải L về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Vệt Nam.

Căn cứ vào những chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại Pên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại Pên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ;

Sau khi nghe lời khai nhận tội của bị cáo;

Sau khi nghe ý kiến tranh luận và đề nghị của Vện kiểm sát nhân dân quận T về mức án đối với bị cáo Lê Hải L;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại Pên tòa hôm nay, qua phần xét hỏi và tranh luận, bị cáo Lê Hải L thừa nhận vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 08/5/2020 đã thực hiện hành V trộm cắp 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, 32 GB, trị giá 2.500.000 đồng; 01 (một) máy tính xách tay hiệu Lenovo 3000-Y400 màu xám đen trị giá 2.000.000 đồng; Tổng trị giá tài sản bị trộm cắp là 4.500.000 đồng của bà Nguyễn Thị Hạ V tại phòng trọ số 01 nhà số 466/13/3 TKTQ, phường SK, quận T, Thành phố H.

Như vây, với hành V lén lút, lợi dụng sơ hở của bị hại, bị cáo đã chiếm đoạt 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, 32 GB; 01 (một) máy tính xách tay hiệu Lenovo 3000-Y400 màu xám đen do bà Nguyễn Thị Hạ V quản lý là đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Vện kiểm sát nhân dân quận T đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành V phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành V phạm tội của bị cáo đã gây ra để giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo nhận thấy lỗi lầm nên ra đầu thú để áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm cho bị cáo một phần hình phạt lẽ ra bị cáo phải chịu; Về nhân thân: Ngày 14/12/2016 bị Tòa án nhân dân Quận B xử phạt 05 tháng từ giam về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt ngày 23/02/2017. Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Hạ V đã nhận lại tài sản, bà V không có yêu cầu bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 6S màu vàng, 32 GB; 01 (một) Laptop hiệu Lenovo 3000-Y400 màu xám đen; 01 (một) dây sạc hiệu Toshiba, 01 (một) ba lô màu đen có Vền trắng kích thước 30 cm x 50 cm có lô gô in dòng chữ EURN đã được thu hồi, Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản cho chủ sở hữu là bà

Nguyễn Thị Hạ V và bà V không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 (một) xe gắn máy hiệu honda Vsion màu đen, biển số ....., số máy JFGGE-0627069, số khung RLHJF5813GY627042 Lê Hải L sử dụng làm phương tiện trộm cắp tài sản vào ngày 08/5/2020. Qua xác minh xe gắn máy trên do bà Phạm Thụy An P (thường trú: 290A/58 DBT Phường 01, Quận B, Thành phố H) đứng tên chủ sở hữu. Chị P khai nhận đã cho L mượn làm phương tiện đi làm, Vệc L sử dụng xe trên để trộm cắp tài sản bà P hoàn toàn không biết nên Cơ quan điều tra đã trao trả xe trên cho bà P và bà P không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 mũ bảo hiểm màu cam – xanh dương có logo AHAMOVE; 01 áo thun dài tay màu cam – xanh dương có logo AHAMOVE và dòng chữ "Đỉnh cao giao hàng; 01 quần dài màu xám; 01 đôi dép cao sư màu đen. Đây là những vật không có giá trị sử dụng thì bị tịch thu, tiêu hủy.

Xét đề nghị của Vện Kiểm sát nhân dân quận T đề nghị xử phạt bị cáo Lê Hải L với mức án từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù là có cơ sở chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lê Hải L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Căn cứ vào Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

Căn cứ vào Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Hải L 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/5/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Đã giải quyết xong.

Về xử lý vật chứng: (Tình trạng vật chứng theo Pếu nhập kho vật chứng số 158/PNK ngày 30/6/2020).

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm màu cam – xanh dương có logo AHAMOVE; 01 áo thun dài tay màu cam – xanh dương có logo AHAMOVE và dòng chữ "Đỉnh cao giao hàng; 01 quần dài màu xám; 01 đôi dép cao sư màu đen.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo có mặt tại Pên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại Pên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Công an quận T;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- TAND TP. H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT SỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA

Huỳnh Ngọc Quyên